

Bản án số: 37/2022/HS-ST  
Ngày: 26-12-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Thị Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông: Nguyễn Hồng Quân

Bà: Trần Thị Thanh Tâm

*Thư ký phiên tòa:* Phan Thị Ngọc Bích - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:* Ông Trịnh Quốc Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2022/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hồng Q, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 06/10/1992 tại Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quê quán: Thôn 9, xã Xuân Hồng, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn A, xã Xuân Hồng, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Cha: Nguyễn Văn Ch (đã chết); Mẹ: Lưu Thị O, SN: 1971; Vợ: Mạnh Thị Mỹ H, sinh năm: 1991 (đã ly hôn); Con: Có 02 người, lớn nhất sinh năm: 2012, nhỏ nhất sinh năm: 2014; Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ 01;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 19/11/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 30 tháng tù giam về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án số 31/2009/HS-ST đã được xóa án tích.

- Ngày 11/7/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 02/QĐ-TA, thời hạn 15 (mười lăm) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 27/9/2022 đến nay. "Có mặt"

- *Người bị hại:*

+ Nguyễn Thiện Nh - Sinh năm 1997; Nơi cư trú: Xóm A, xã Khánh Sơn, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do "Có mặt".

- *Người làm chứng:*

+ Lưu Thị O, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Thôn A, xã Xuân Hồng, huyện Nghi Xuân, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; “Có mặt”.

+ Nguyễn Thị Y, sinh năm 2001; Nơi cư trú: Thôn A, xã Xuân Hồng, huyện Nghi Xuân, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. “Có mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 24/7/2022, Nguyễn Hồng Q đang ở chung nhà với mẹ là bà Lưu Thị O thì anh Nguyễn Thiện Nh trú ở xóm A, xã Khánh Sơn, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An (anh Nh lấy chị Nguyễn Thị Y là em gái của Q) đi xe mô tô nhãn Hiệu YAMAHA Exciter màu đen, BKS: 37M1-823.68 đến nhà bà O chơi. Tại đây, Q hỏi mượn chiếc xe mô tô của anh Nh đi công việc thì anh Nh đồng ý nên Q lấy xe đi, còn anh Nh cùng với vợ là chị Y lúc này sang nhà bạn gần đó chơi. Đến khoảng 22 giờ, Q đi xe mô tô của anh Nh về dựng trước sân rồi đi vào phòng nằm nghỉ, một lúc sau, anh Nh và chị Y đi chơi về vào nhà nghỉ ngơi. Khoảng 30 phút sau, Q dậy đi ra ngoài lấy xe máy của anh Nh để sử dụng, chị Y nhìn thấy nên hỏi Q: "Đi đâu" thì Q nói: "Đi ra ngoài có việc tý về", chị Y tin tưởng không nói gì nên Q lấy xe mô tô đi chơi ở khu vực huyện Nghi Xuân và thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Quá trình này vì cần tiền tiêu xài cá nhân nên Q nảy sinh ý định cầm cố xe mô tô mượn của anh Nh, sau đó Q đi xe mô tô đến gặp anh Nguyễn Văn T trú tại tổ dân phố 8A, thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh nói với T là đang cần tiền có chiếc xe mô tô muốn cầm với số tiền: 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng) thì anh T đồng ý, sau đó anh T đưa tiền cho Q và giữ xe mô tô làm tin. Lấy tiền xong Q bắt xe taxi của một người không rõ tên, địa chỉ và biển kiểm soát sang khu vực thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An chơi rồi thuê phòng nghỉ để ngủ. Đến 02 giờ sáng ngày 25/7/2022, anh Nh gọi điện cho Q thì Q nói đang đi xe mô tô của anh Nh hẹn tý nữa đưa xe về trả. Sau đó Q tắt điện thoại, những ngày sau anh Nh và những người trong gia đình gọi điện yêu cầu Q đưa xe mô tô về trả nhưng Q không nghe máy. Đến ngày 29/7/2022, sau khi đã tiêu xài hết số tiền cầm xe, Q về nhà thừa nhận với mọi người đã cầm cố xe máy của anh Nh lấy tiền tiêu xài hết, hiện không có khả năng chuộc lại xe nên anh Nh và chị Y đã đến gặp anh Nguyễn Văn T trả số tiền 5.500.000đ (năm triệu năm trăm nghìn đồng) lấy xe mô tô về đồng thời làm đơn trình báo gửi đến Công an xã Xuân Hồng, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Tại kết bản luận định giá tài sản số 10/2022/HĐĐGTS ngày 17/8/2022, của Hội đồng định giá tài sản huyện Nghi Xuân kết luận: Chiếc xe mô tô BKS: 37M1-823.68 nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu đen, số khung: 1010JY056667, số máy: G3D4E822092. Giá trị: 32.000.000 đồng (Ba mươi hai triệu đồng).

- **Vật chứng thu giữ gồm:** 01(một) chiếc xe mô tô BKS: 37M1-823.68 nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu đen, số khung: 1010JY056667, số máy: G3D4E822092.

Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Thiện Nh chiếc xe mô tô nói trên.

**- Trách nhiệm dân sự:** Quá trình điều tra, Nguyễn Hồng Q đã chủ động hoàn trả lại cho anh Nguyễn Thiện Nh số tiền: 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền anh Nh bỏ ra để chuộc xe mô tô của mình về. Sau khi nhận lại đầy đủ số tiền này và chiếc xe mô tô anh Nh không có yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 35/CT-VKSNX, ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng Q về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, Điều 38, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Q từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/9/2022.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên, không tranh luận và chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghi Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ khác có tại hồ sơ, như vậy đủ cơ sở kết luận: Khoảng tối ngày 24/7/2022, Nguyễn Hồng Q mượn chiếc xe mô tô BKS: 37M1-823.68 nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu đen của anh Nguyễn Thiện Nh để đi công việc. Sau khi thực hiện công việc, Q nảy sinh ý định đưa xe đi cầm cố cho anh Nguyễn Văn T ở tổ dân phố 8A, thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh lấy số tiền: 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng) để tiêu xài cá nhân. Sau khi cầm xe Q tắt điện thoại không liên lạc với anh Nguyễn Thiện Nh. Ngày 29/7/2022, Q trở về thừa nhận với anh Nh đã cầm xe lấy tiền tiêu xài. Giá trị tài sản mà Nguyễn Hồng Q đã gây thiệt hại cho bị hại là: 32.000.000 đồng (Ba mươi hai triệu đồng).

[3]. Hành vi của bị cáo Nguyễn Hồng Q lợi dụng sự tin tưởng của gia đình vợ chồng em trai cho mượn tài sản sau đó đã đi cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân. Giá trị tài sản 32.000.000 đồng (ba mươi hai triệu đồng). Bị cáo thực hiện hành vi khi đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, không thuộc tình trạng không có năng lực trách nhiệm hình sự. Vì vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175

Bộ luật hình sự. Do đó việc truy tố, xét xử bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện khắc phục hậu quả, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên HĐXX cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[5]. Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy Bị cáo có nhân thân xấu, thực hiện hành vi phạm tội nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân do thiếu tiền tiêu xài nên cố ý xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ đồng thời làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân. Vì vậy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ phần nào thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định nên không phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu HĐXX miễn xét.

- Biện pháp tư pháp: Bị hại không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

- Liên quan trong vụ án: Anh Nguyễn Văn T là người nhận cầm cố chiếc xe mô tô BKS: 37M1-823.68 nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu đen với giá 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng) cho Nguyễn Hồng Q. Tuy nhiên, khi cầm cố xe Q không nói về nguồn gốc chiếc xe mô tô này là do Q mượn của anh Nguyễn Thiện Nh mà có, việc cầm cố này không có giấy tờ, anh T cũng không lấy tiền lãi. Quá trình điều tra, đã xác minh nhiều lần nhưng Nguyễn Văn T không có mặt tại địa phương, gia đình cho biết hiện T đi đâu, làm gì không rõ nên cơ quan điều tra không có cơ sở xem xét để xử lý đối với Nguyễn Văn T nên HĐXX không xem xét xử lý đối với Nguyễn Văn T là phù hợp.

[6]. Xét ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về điều luật áp dụng là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175, Điều 38, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333, 336, 337 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

[1]. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng Q phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

[2]. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng Q 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/9/2022.

[3]. Buộc bị cáo Nguyễn Hồng Q phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo, người bị hại;
- Người CQLNVLQ;
- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- CQCSĐT huyện Nghi Xuân;
- CQTHAHS, DS huyện Nghi Xuân;
- Trại tạm giam; Hồ sơ công an;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(*Đã ký, đóng dấu*)

**Đặng Thị Hương**